

# ĐẨY MẠNH CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU LAO ĐỘNG TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

TƯỜNG MẠNH DŨNG - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

**Một trong những nhiệm vụ quan trọng để hoàn thành mục tiêu đưa Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Trong đó, tiêu chí cơ bản để đánh giá chính là kết quả của quá trình chuyển cơ cấu lao động nông thôn hiện nay. Tuy nhiên, hiện tượng vừa thừa lại vừa thiếu lao động trong nông nghiệp tại nông thôn hiện là một bài toán nan giải với các nhà quản lý.**

## Chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn: Chậm và yếu

Để hiện thực hóa nhiệm vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm tăng tỷ trọng các ngành nghề phi nông nghiệp dẫn tới sự biến đổi về cơ cấu lực lượng lao động. Tuy nhiên, tỷ trọng lao động tại khu vực nông thôn trong vài năm gần đây chưa có nhiều thay đổi đáng kể: 72% (2010) ; 70,3% (2011); 69,7% (2012); 69,3 (2014) . Tính đến quý II/2015, con số này là 69,7% .

Mức giảm không nhiều như trên phản ánh thực tế của nông thôn hiện nay. Về cơ bản, quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp – nông thôn tồn tại nhiều hạn chế, thể hiện qua những hiện tượng sau:

*Thứ nhất*, năng suất lao động khu vực nông nghiệp thấp, dẫn đến tăng trưởng việc làm tại nông thôn không cao. Hiện nay, năng suất lao động tại khu vực nông thôn cũng đứng thấp nhất trong các nhóm ngành. Năng suất lao động trong nhóm ngành Công nghiệp – Xây dựng cao gấp 1,34 lần nhóm ngành dịch vụ và gấp 4,63 lần nhóm ngành Nông – Lâm nghiệp – Thủy sản. Lĩnh vực nông nghiệp mang tính thời vụ và bấp bênh, do đó, tỷ lệ thất nghiệp tạm thời của các lao động tại nông thôn khá cao. Mặt khác, đất đai nông nghiệp ngày càng thu hẹp do nhu cầu phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị càng làm cho thời gian nông nhàn tăng lên và sức ép về việc làm càng thêm gay gắt.

*Thứ hai*, lao động nông thôn chưa đáp ứng được đòi hỏi về chất lượng của thị trường lao động các ngành phi nông nghiệp. Trình độ văn hóa phổ biến của lao động nông thôn là ở mức tốt nghiệp tiểu học và trung học cơ sở. Vì vậy, việc chuyển dịch lao động ngành Nông nghiệp sang các lĩnh vực khác không cao.

*Thứ ba*, nguy cơ sụt giảm lao động chính tại khu vực nông thôn. Mặt trái của làn sóng di cư lao động tại khu vực nông thôn đang gây ra nhiều khó khăn cho nhiệm vụ hiện đại hóa nông thôn.

*Thứ tư*, “độ ỳ” và thiếu chủ động của người nông dân đã khiến mục tiêu phát triển ngành nghề phi nông nghiệp tại nông thôn gặp nhiều khó khăn. Nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nông thôn nói chung và chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn nói riêng, Việt Nam đã thực hiện nhiều chính sách làm thay đổi bộ mặt ngành Nông nghiệp theo hướng hiện đại hóa và đẩy mạnh các hoạt động phi nông nghiệp để người nông dân tham gia. Tiêu biểu là các dự án xây dựng mới các làng nghề, đào tạo nghề cho người nông dân... Thực tế, rất ít hộ nông dân chủ động trong việc tìm tòi, thực hiện các mô hình mới. Người nông dân có tâm lý dè chừng, ít thay đổi, sợ rủi ro trong việc tiếp cận cái mới.

*Thứ năm*, tâm lý của người nông dân cũng là một vấn đề nghiêm trọng tác động không nhỏ đến mục tiêu chuyển dịch cơ cấu lao động của nước ta. Để áp dụng khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp một cách hiệu quả cần thực



hiện trên quy mô lớn và thống nhất theo hướng “dồn điền, đổi thửa”. Tuy nhiên, nông nghiệp Việt Nam vốn đi lên từ nền sản xuất nhỏ, lạc hậu nên người nông dân ít nhiều vẫn giữ tư tưởng tiểu nông. Điều này đã cản trở ít nhiều đến mục tiêu hiện đại hóa nông nghiệp – nông thôn của nước ta.

*Thứ sáu*, con “sốc” mất đất, mất nghề. Đối với một số làng quê việc các khu công nghiệp xuất hiện đã tạo nhiều thay đổi. Không phải hộ nông dân nào cũng có lao động đủ tiêu chuẩn làm công nhân khu công nghiệp. Sau vài năm, khoản tiền ít ỏi ấy voi dần nên họ phải đi làm thuê, làm mướn, sống lay lắt qua ngày.

Vấn đề nội tại của lao động nông thôn đã tác động không nhỏ đến mục tiêu chuyển dịch cơ cấu lao động của nước ta hiện nay. Giải quyết được những vấn đề trên, sẽ góp phần tạo dựng sự bền vững trong kinh tế nông nghiệp, nông thôn, từ đó tạo những bước đệm quan trọng để lực lượng lao động nông thôn phát triển theo chiều hướng “Giảm về số lượng – tăng về chất lượng”.

### Những giải pháp cơ bản

Để thay đổi bộ mặt nông thôn Việt Nam, nhiều giải pháp đã và đang được Nhà nước triển khai thực hiện và đem lại hiệu quả tích cực. Trong đó, chúng tôi cho rằng, cần tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhóm giải pháp cơ bản sau:

*Thứ nhất*, tập trung nâng cao trình độ lao động nông thôn. Cần tập trung thực hiện tốt “Đề án khuyến nông – khuyến lâm – khuyến ngư giai đoạn 2010 – 2015 và tầm nhìn 2020” đã được Chính phủ ban hành. Theo đó, phấn đấu quyết liệt để đạt được mục tiêu đến năm 2020, 100% số xã, phường có sản xuất nông nghiệp được tiếp cận và khai thác hiệu quả các kênh thông tin khuyến nông. Bên cạnh đó, cần tập trung thực hiện tốt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” đã được Thủ tướng chính phủ đã phê duyệt nhằm hoàn thành cho được mục tiêu giai đoạn 2016 – 2020 có khoảng 5.500.000 lao động nông thôn được học nghề.

*Thứ hai*, tập trung xây dựng mạng lưới các khu công nghiệp, khu kinh tế hình thành trên địa bàn cả nước. Trong đó, cần quan tâm nghiên cứu để bố trí các khu công nghiệp không chỉ trên địa bàn các thành phố, đô thị lớn mà phải cả ở những vùng nông thôn góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế cũng như cơ cấu lao động của các vùng nông thôn.

*Thứ ba*, đẩy mạnh khôi phục và phát triển làng nghề tại nông thôn. Bên cạnh các làng nghề truyền thống, nên chú trọng xây dựng các làng nghề mới đáp ứng nhu cầu của xã hội hiện đại.

*Thứ tư*, tăng cường tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức để dần dần thay đổi tư duy tiểu nông, hướng tới một nền nông nghiệp hiện đại.

*Thứ năm*, tăng cường tập trung nguồn lực đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nhằm phát triển nông nghiệp tiên tiến. Các nhà khoa học cần phải chủ động tiếp cận và giới thiệu công nghệ mới tới bà con nông dân, bởi lẽ, công nghệ cao là hướng đi duy nhất để nâng cao giá trị gia tăng của nông sản hàng hóa khi mà các động lực khác cho phát triển như đất đai, lao động đều bị giới hạn.

**Nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nông thôn nói chung và chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn nói riêng, Việt Nam đã thực hiện nhiều chính sách làm thay đổi bộ mặt ngành Nông nghiệp theo hướng hiện đại hóa và đẩy mạnh các hoạt động phi nông nghiệp để người nông dân tham gia.**

*Thứ sáu*, đẩy mạnh việc khuyến khích các tập đoàn lớn đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao. Sau khi Hiệp định TPP được ký kết, nông nghiệp sẽ là một trong những trọng tâm đầu tư quan trọng của các đối tác nước ngoài. Điều này đã đem lại tín hiệu tốt cho ngành Nông nghiệp Việt Nam nói chung và các lao động tại nông thôn nói riêng.

*Thứ bảy*, tiếp tục tạo điều kiện để người nông dân tiếp cận được các nguồn vốn cho phát triển nông nghiệp. Nhà nước cần rà soát lại các chính sách để nâng cao chất lượng tín dụng nông nghiệp.

*Thứ tám*, có chính sách bảo hộ hợp lý đối với nông sản trên cơ sở tuân thủ các quy định của WTO. Chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp gồm 2 loại: Hỗ trợ trong nước và trợ cấp xuất khẩu. Khi được đảm bảo đầu ra, người nông dân sẽ yên tâm sản xuất.

*Thứ chín*, xây dựng các đô thị ngay bên trong nông thôn để tạo điều kiện cho người nông dân tăng được thu nhập và có động lực ở lại sản xuất nông nghiệp. Cùng với mô hình “nông thôn mới”, Nhà nước cần đầu tư mạnh để xây dựng cơ sở hạ tầng cho nông thôn.